



Số Quyết định 2016/NQ-DHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/QH13/2014 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Luật Chứng khoán số 70/QH11/2006 ngày 29/06/2006 của Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 2.
- Kết quả kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 28/04/2016
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 28/04/2016.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Sông Đà 2 được tiến hành vào hồi 8h30 phút, ngày 28 tháng 04 năm 2016 tại Tầng 7 - Trụ sở Công ty CP Sông Đà 2, Km 10, đường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội. Tham dự Đại hội có **367** cổ đông tương đương với **10.104.201** cổ phần, chiếm **70,05 %** vốn điều lệ.

ĐẠI HỘI QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua toàn bộ Báo cáo kết quả SXKD năm 2015 – Báo cáo Hợp nhất.

- | | |
|---|--|
| 1. Tổng giá trị SXKD | : 756.691.000.000 đồng, đạt 109% kế hoạch năm; |
| 2. Tổng tài sản | : 899.050.122.501 đồng; |
| 2.1. Tài sản ngắn hạn | : 804.553.038.755 đồng, chiếm 89,49 % tổng tài sản; |
| 2.2. Tài sản dài hạn | : 94.497.083.746 đồng, chiếm 10,51 % tổng tài sản; |
| 3. Tổng nguồn vốn | : 899.050.122.501 đồng; |
| 3.1. Nợ phải trả | : 688.223.266.070 đồng, chiếm 76,55 % tổng nguồn vốn |
| 3.2. Vốn chủ sở hữu | : 210.826.856.431 đồng, chiếm 23,45% tổng nguồn vốn |
| 4. Tổng doanh thu | : 694.103.601.000 đồng đạt 106% kế hoạch năm; |
| 5. Lợi nhuận trước thuế | : 15.617.637.200 đồng đạt 75% kế hoạch năm; |
| 6. Giá trị đầu tư thực hiện | : 113.300.000.000 đồng đạt 58% kế hoạch năm; |
| 7. Thuế thu nhập Doanh nghiệp | : 5.687.325.010 đồng; |
| 8. Lợi nhuận sau thuế | : 9.930.312.190 đồng; |
| 9. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ vốn điều lệ: | 10,83%; |
| 10. Các khoản phải nộp NSNN | : 24.810.172.000 đồng đạt 89% kế hoạch năm; |
| 11. Tỷ lệ chia cổ tức | : 6%; |
| 12. Thu nhập bình quân/người/tháng | : 5.755.000 đồng, đạt 102% kế hoạch năm; |

Đại hội đã biểu quyết thông qua toàn bộ Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2015 cùng các chỉ tiêu cơ bản trên.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : **10.104.201** phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

Điều 2: Thông qua toàn bộ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và các giải pháp thực hiện.

I. Một số chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

| TT | Chi tiêu | ĐVT | KẾ HOẠCH NĂM 2016 | |
|----|--------------------------------|-------------------|-------------------|-------------|
| | | | Hợp nhất | Công ty mẹ |
| 1 | Tổng giá trị SXKD | 10 ³ đ | 768.000.000 | 568.000.000 |
| 2 | Doanh thu | 10 ³ đ | 703.276.000 | 510.545.613 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | 10 ³ đ | 21.900.000 | 18.400.000 |
| 4 | Các khoản nộp NSNN | 10 ³ đ | 25.680.005 | 13.710.050 |
| 5 | Thu nhập bình quân/người/tháng | Đồng | 6.107.000 | 6.170.000 |
| 6 | Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến | % | 8 | |
| 7 | Giá trị đầu tư | 10 ³ đ | 176.800.000 | 166.800.000 |

Trong năm 2016 Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sông Đà 2 thông qua chủ trương triển khai đầu tư vào các dự án dưới đây với tổng giá trị đầu tư là: 176,8 tỷ đồng.

a. Dự án Khu đô thị Hồ Xương Rồng - Thái Nguyên.

- Giá trị Kế hoạch đầu tư năm 2016 : 90 tỷ đồng
- Trong đó:
 - + Chi phí bồi thường GPMB : 50 tỷ đồng
 - + Chi phí xây dựng : 25 tỷ đồng
 - + Chi phí QLDA, tư vấn và lãi vay và CP Khác : 15 tỷ đồng
- Công tác GPMB: Tiếp tục phối hợp cùng với Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Thái Nguyên, các cơ quan quản lý của tỉnh Thái Nguyên để đưa ra các biện pháp giải quyết vướng mắc trong công tác đền bù GPMB của dự án, thu hồi đất để tiếp tục thi công hạ tầng dự án. Mục tiêu năm 2016.giải ngân tiền đền bù GPMB 50 tỷ đồng.
- Thủ tục pháp lý: Thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và bàn giao mặt bằng cho các khách hàng theo tiến độ bán hàng đã thỏa thuận trong hợp đồng.

- Công tác xây lắp: Tổ chức thi công hoàn thành hạng mục cầu đi bộ qua hồ, tiếp tục hoàn thiện hạng mục cấp điện, vỉa hè, cây xanh đảm bảo cảnh quan đô thị; đồng bộ kết nối hạ tầng để kịp thời đảm bảo điều kiện sống đầy đủ cho các hộ dân sinh sống tại dự án.

b. Khu đô thị Nhà liền kề phương Hữu Nghị - TP Hòa Bình:

- Giá trị Kế hoạch đầu tư năm 2016 : 11,6 tỷ đồng

Trong đó:

+ Chi phí xây dựng : 9,3 tỷ đồng

+ Chi phí QLDA, tư vấn và lãi vay và CP Khác : 2,3 tỷ đồng

- Tổ chức thi công xây dựng: Tổ chức thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật dự án.

c. Đầu tư máy móc thiết bị:

- Giá trị Kế hoạch đầu tư : 65,2 tỷ đồng,

Trong đó:

+ Sông Đà 2 – Công ty mẹ : 55,2 tỷ đồng

+ CTGT SD - Cty con : 10 tỷ đồng

- Thực hiện gói thầu số 08 đầu tư 01 trạm bê tông asphalt theo dự án đầu tư nâng cao năng lực thiết bị năm 2014 khi có các Hợp đồng thi công công trình giao thông có khối lượng thi công Asphalt lớn.

- Lập dự án đầu tư bổ sung thiết bị cho xây dựng dân dụng (chủ yếu tập trung đầu tư hệ thống giàn giáo, cốppha, hệ thống vận thăng, cần trục tháp,...) để triển khai thực hiện làm cơ sở tham gia trong lĩnh vực xây dựng dân dụng.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : **10.104.201** phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 – Báo cáo công ty mẹ:

Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2015 do Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC phát hành.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : **10.104.201** phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

Điều 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2015 (số liệu hợp nhất):

Đại hội nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2015 như sau:

1. Lợi nhuận các năm trước để lại chưa chia : 3.554.582.023 đồng;
2. Lợi nhuận trước thuế TNDN thực hiện năm 2015 : 15.617.637.200 đồng.

| | | |
|---|---|-----------------------|
| 3. Thuế thu nhập doanh nghiệp | : | 5.687.325.010 đồng; |
| 3.1. Thuế TNDN từ hoạt động kinh doanh BĐS | : | 5.687.325.010 đồng; |
| 4. Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp (2-3) | : | 9.930.312.190 đồng; |
| 5. Trích lập các quỹ | : | 1.788.922.829 đồng; |
| a. Trích Quỹ Đầu tư phát triển | : | 496.515.610 đồng; |
| b. Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi | : | 993.031.219 đồng; |
| c. Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát Công ty | : | 299.376.000 đồng; |
| 6. Tổng lợi nhuận năm 2015 còn lại chưa chia và lợi nhuận các năm trước để lại chưa chia đến 31/12/2015 | : | 11.695.971.385 đồng; |
| 7. Lợi nhuận để chia cổ tức | : | 8.654.121.600 đồng; |
| 8. Vốn điều lệ công ty | : | 144.235.360.000 đồng; |
| 9. Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2015 bằng tiền | : | 6 % |
| 10. Lợi nhuận năm 2015 còn lại chưa chia (6-7) | : | 3.041.849.785 đồng. |

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : **10.104.201** phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

Điều 5: Thông qua phương án trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc năm 2015; Kế hoạch năm 2016:

Đại hội nhất trí thông qua phương án trả lương, thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015 và kế hoạch năm 2016 cụ thể như sau:

1. Trả lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015:

Đơn vị tính: Đồng

| Số TT | Chức danh | Số lượng | Số tháng | Mức tiền lương, thù lao/tháng | Tổng số tiền lương, thù lao năm 2015 |
|-------|---|----------|----------|-------------------------------|--------------------------------------|
| 1 | Tiền lương Chủ tịch Hội đồng quản trị | 1 | 12 | 44.550.000 | 534.600.000 |
| 2 | Tiền lương của TGD công ty kiêm TV HĐQT | 1 | 12 | 41.580.000 | 498.960.000 |
| 3 | Thù lao thành viên HĐQT và Trưởng BKS | 4 | 12 | 5.940.000 | 285.120.000 |
| 4 | Thù lao thành viên Ban kiểm soát | 2 | 12 | 3.960.000 | 95.040.000 |
| | Tổng cộng | | | | 1.413.720.000 |

(Bảng chữ: Một tỷ, bốn trăm mười ba triệu, bảy trăm hai mươi ngàn đồng)

2. Kế hoạch trả lương, thù lao HĐQT; Tổng giám đốc và Ban kiểm soát năm 2016.

Đơn vị tính: Đồng

| SỐ TT | CHỨC DANH | Số lượng | Số tháng | Mức tiền lương và thù lao/tháng (đồng) | Tổng số tiền lương và thù lao năm 2016 |
|-------|---|----------|----------|--|--|
| 1 | Tiền lương Chủ tịch HĐQT Công ty | 1 | 12 | 45.000.000 | 540.000.000 |
| 2 | Tiền lương của TGD công ty kiêm TV HĐQT | 1 | 12 | 42.000.000 | 504.000.000 |
| 3 | Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách | 1 | 8 | 27.000.000 | 216.000.000 |
| 4 | Thù lao thành viên HĐQT | 3 | 12 | 6.000.000 | 216.000.000 |
| 5 | Thù lao Trưởng Ban kiểm soát không chuyên trách (4 tháng đầu năm) | 1 | 4 | 6.000.000 | 24.000.000 |
| 6 | Thù lao thành viên Ban kiểm soát | 2 | 12 | 4.000.000 | 96.000.000 |
| | Tổng cộng | | | | 1.596.000.000 |

(Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm chín mươi sáu triệu đồng chẵn)

- Quyết toán tiền lương, thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2016: Trên cơ sở kết quả SXKD năm 2016 khi có số liệu kiểm toán, Hội đồng quản trị; Tổng giám đốc và Ban kiểm soát được quyết toán tiền lương và thù lao năm 2016 (Tăng, giảm) theo tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu bình quân về giá trị sản xuất kinh doanh, doanh thu, nộp ngân sách, thu nhập CBCNV, lợi nhuận (Nếu các chỉ tiêu bình quân vượt kế hoạch nhưng chỉ tiêu lợi nhuận không đạt thì không được hưởng tiền lương, thù lao theo tỷ lệ vượt kế hoạch).
- Chế độ tiền lương và thù lao vượt năng suất: Trên cơ sở kết quả SXKD năm 2016 khi có số liệu kiểm toán, các chỉ tiêu vượt so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua. Hội đồng quản trị Công ty có quyền Quyết định thưởng cho tập thể cán bộ công nhân viên (bao gồm các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty) số tiền tối đa là 10% số lợi nhuận vượt kế hoạch.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : **10.104.201** phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

Điều 6: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2015 và chương trình công tác năm 2016 của Hội đồng quản trị:

Đại hội nhất trí thông qua toàn văn Báo cáo hoạt động năm 2015 và chương trình công tác năm 2016 của Hội đồng quản trị được trình bày tại Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : **10.104.201** phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

Điều 7: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định năm 2015 của Ban kiểm soát:

Đại hội nhất trí thông qua toàn văn Báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định năm 2015 của Ban kiểm soát trình bày tại Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : **10.104.201** phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

Điều 8: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2016:

Đại hội nhất trí ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn 01 trong 02 đơn vị kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính soát xét và Báo cáo tài chính năm 2016 (Báo cáo bao gồm: Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo hợp nhất năm 2016):

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C);
2. Công ty TNHH dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán (AASC);

Trong trường hợp không thống nhất được với các Công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn trong số các công ty kiểm toán còn lại trong danh sách các công ty kiểm toán độc lập được UBCK Nhà Nước chấp thuận kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2016 cho các công ty niêm yết.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : **10.104.201** phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

Điều 9: Thông qua Kết quả thực hiện SXKD 5 năm (2011- 2015) và Kế hoạch SXKD 5 năm 2016 - 2020. Một số chỉ tiêu chính kế hoạch 5 năm như sau (số liệu tổng cộng 5 năm):

- Tổng giá trị SXKD : 4.518 tỷ đồng, tăng 139% so với nhiệm kỳ trước
- Tổng Doanh thu : 4.180 tỷ đồng, tăng 140% so với nhiệm kỳ trước
- Nộp Ngân sách Nhà nước : 184 tỷ đồng, tăng 112% so với nhiệm kỳ trước

- Lợi nhuận trước thuế : 137 tỷ đồng, tăng 114% so với nhiệm kỳ trước
 - Thu nhập bình quân : 7,72 triệu đồng, tăng 146% so với nhiệm kỳ trước
 - Tổng số CBCNV : 1.319 người, tăng 106% so với nhiệm kỳ trước
 - Giá trị đầu tư : 706 tỷ đồng, tăng 106% so với nhiệm kỳ trước
- (Có chi tiết kèm theo)

Đại hội đã nhất trí thông qua các chỉ tiêu cơ bản của Kết quả thực hiện SXKD 5 năm (2011-2015) và Kế hoạch SXKD 5 năm (2016 – 2020). Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị; Ban Tổng giám đốc điều hành triển khai và thực hiện kế hoạch trên. Hằng năm cần xem xét điều chỉnh cho phù hợp với tình hình cụ thể

Tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : **10.104.201** phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

Điều 10: Bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016-2020:

Đại hội đã bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2016 – 2020 bao gồm các ông (bà) có tên sau:

Hội đồng quản trị:

1. Ông Lê Văn Giang
2. Ông Phạm Văn Mạnh
3. Ông Nguyễn Văn Ngọc
4. Ông Hoàng Văn Sơn
5. Bà Triệu Thị Thu Phương

Ban kiểm soát công ty:

1. Bà Phạm Thị Dinh
2. Ông Đỗ Anh Thái
3. Ông Lương Xuân Trường

Điều 12: Điều khoản thi hành

- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Đại hội nhất trí ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông Quyết nghị trên cơ sở tuân thủ pháp luật hiện hành và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.
- Trong Nghị quyết này Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị nghiên cứu luật doanh nghiệp, chứng khoán, các quy định quản lý của Nhà nước để quyết định các vấn đề cụ thể trong quá trình thực hiện phương án SXKD năm 2016 và bổ sung, sửa đổi các quy định của Công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật. Trong quá trình thực hiện nếu có các hoạt động phát sinh, Đại Hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị nghiên cứu, tính toán nếu có hiệu quả thì thực hiện và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông kỳ họp gần nhất.

Trên đây là toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Sông Đà 2 đã được Ban thư ký Đại hội thông qua trước Đại hội cổ đông và đã được Đại hội cổ đông biểu quyết nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết, với tỷ lệ biểu quyết:

- Đồng ý : **10.104.201** phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

Đại hội kết thúc vào hồi 12 giờ 0 phút cùng ngày.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI
TỔ TRƯỞNG



PHAN VĂN TOÀN

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI
CHỦ TOẠ



LÊ VĂN GIANG